

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LAI CHÂU**  
Bản án số 05/2020/HS-PT  
Ngày 27- 11- 2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

***-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Hòa

*Các Thẩm phán:* Ông Vàng Xuân Hiệp, Ông Bùi Ngọc Bính,

***-Thư ký phiên tòa:***Bà Trịnh Thị Huế - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa:***  
ông Đào Khánh Thiện- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 04/2020/TLHS-PT ngày 04 tháng 11 năm 2020 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án số 42/2020/HSST, ngày 30 tháng 09 năm 2020 của TAND Thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXPT-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với:

**VÀNG THỊ V**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1984, tại tỉnh Lai Châu; Nơi ĐKKHKT: Bản Ch Ch Ch, xã S Th, thành phố L Ch, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Giáy; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Vàng Văn D (đã chết) và con bà Vùi Thị M (sinh năm 1940); Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình; Chồng Nguyễn Đức C (sinh năm 1984), con: không có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/7/2020 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lai Châu cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 7 năm 2020, tại khu vực bờ hồ hạ thuộc phường T Ph, thành phố Lai Châu, Vàng Thị V gặp một người phụ nữ tên là X (V không biết nhân thân lai lịch). Qua trao đổi, V hỏi mua của X 5.000.000 đồng tiền heroine và hồng phiến. V mang về nhà kiểm tra thấy có 01 vỏ hộp thuốc tây màu tím trắng có in chữ “DR.COR” màu xanh, bên trong có 01 gói nilon màu hồng chứa Heroine và 01 túi nilon màu xanh miệng túi có khoá zip, viên màu đỏ bên trong có 33 viên ma túy tổng hợp (trong đó có 32 viên màu hồng và 01 viên màu

xanh). Vèn chia gói Heroine trên thành 07 gói nhỏ, mỗi gói được gói ngoài bằng nilon màu hồng. Trong đó, 06 gói V gói chung lại bằng túi nilon màu trắng rồi cất vào túi nilon màu đỏ treo lên cột nhà ở cuối giường trong phòng ngủ của mình. 01 gói Heroine còn lại, Vèn cất giấu chung với 33 viên ma túy tổng hợp trong vỏ hộp thuốc tây ban đầu rồi để trên giá giày trong phòng ngủ của mình, mục đích để sử dụng dần cho bản thân.

Đến 14 giờ ngày 16/7/2020, Vèn lấy 01 gói Heroine ở trong túi nilon màu đỏ treo trên cột nhà cuối giường trong phòng ngủ của V, cất vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi bắt taxi (Vèn không rõ tên, biển kiểm soát bao nhiêu) đến khu Bệnh viện y học cổ truyền tỉnh Lai Châu thuộc tổ 12 phường Đ K, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu để đi chơi. Đến 14 giờ 30 cùng ngày, khi V đang đứng ở vỉa hè phía trước số nhà 291, đường Trần H Đ, tổ 12, phường Đ K, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lai Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ gói Heroine được gói ngoài bằng nilon màu hồng mà V mang theo.

Cùng ngày, cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Vàng Thị V ở bản Chin Chu Chải, xã San Thành, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu, Cơ quan cảnh sát điều tra phát hiện, thu giữ 01 túi nilon màu đỏ treo trên cột nhà cuối giường trong phòng ngủ của V, mở ra có 01 túi nilon màu trắng (có in chữ Tiền Đình Khang màu xanh) bên trong có 05 gói nilon màu hồng chứa Heroine. Và 01 vỏ hộp thuốc tây màu tím trắng có in chữ “DR.COR” màu xanh, bên trong có 01 gói nilon màu hồng chứa Heroine và 01 túi nilon màu xanh miệng túi có khoá zip, viên màu đỏ bên trong có 33 viên ma túy tổng hợp (trong đó có 32 viên màu hồng và 01 viên màu xanh) để trên giá giày trong phòng ngủ của V.

Ngày 16/7/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong, giám định khối lượng số chất bột khô ép màu trắng thu giữ của Vàng Thị V trong quá trình bắt người phạm tội quả tang có khối lượng 11,5 gam, trích 0,33 gam gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu và 06 gói chất bột khô màu trắng thu giữ của Vàng Thị V trong quá trình khám xét khẩn cấp có tổng khối lượng 8,88 gam, 32 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 2,99 gam; 01 viên nén màu xanh có khối lượng 0,07 gam. Lấy toàn bộ 8,88 gam chất bột màu trắng, 01 viên nén màu xanh và trích 05 viên nén màu hồng gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu.

Kết luận giám định số 399/GĐ-KTHS ngày 21/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 mẫu viên nén gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. 06 mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M6) gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Kết luận giám định số 401/GĐ-KTHS ngày 20/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tổng khối lượng ma túy Vàng Thị V phải chịu trách nhiệm hình sự là 23,44 gam.

Bản án số 42/2020/HS- ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Lai Châu đã quyết định: Tuyên bố Bị cáo Vàng Thị Vèn phạm tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm n khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 47 của Bộ luật hình sự; điều 106, điều 331,333 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Xử phạt bị cáo Vàng Thị Vèn 8 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2020. Ngoài ra bản án còn tuyên xử lý vật chứng và quyền kháng cáo cho bị cáo.

Ngày 08/10/2020, bị cáo Vàng Thị V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo. Bà Vui Thị M có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đề nghị: Áp dụng điểm n khoản 2 điều 249 BLHS, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS; điểm b khoản 1 điều 355, điểm c khoản 1 điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa một phần bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo còn từ 6 năm 06 tháng đến 7 năm tù. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ chứng minh hành vi mà bị cáo Vàng Thị V đã thực hiện:

Lời nhận tội của bị cáo Vàng Thị V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng và gửi đi giám định, kết luận giám định, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 16/7/2020 tại khu vực vỉa hè phía trước cửa số nhà 291 đường Trần Hưng Đạo, tổ 12 Phường Đoàn Kết, Thành phố Lai Châu, Vàng Thị V thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 11.5 gam Heroine để sử dụng thị bị bắt quả tang. Ngoài ra cơ quan điều tra khám xét nơi ở của Vàng Thị V thu được 8,88 gam Heroine và 3,06 gam methamphetamine V cất giấu trong buồng ngủ của V. Tổng số ma túy V tàng trữ là 23,44 gam. Hành vi mà bị cáo thực hiện đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm n khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó cấp sơ thẩm quy kết tội danh và áp dụng hình phạt đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật,

[3]. Xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo:Hội đồng xét xử xét thấy, Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Cấp sơ thẩm xem xét và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và xử phạt bị cáo mức án 8 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tuy nhiên xem xét toàn diện vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ, nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo không có con, có chồng đang phải chấp hành án, bố mẹ bị cáo sinh được 04 người con, người con đầu đã chết, người con thứ hai sinh sống tại Sa Pa Lào Cai, người con thứ 3 đang chấp hành án tại Trại giam Tân Lập, trước khi phạm tội bị cáo là người duy nhất chăm sóc bà Vui Thị Mái (sinh năm 1940) đã 80 tuổi già yếu. Bà Vui Thị Mái có đơn đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về chăm sóc bà tuổi già.Để đảm bảo tính nhân đạo trong chính sách hình sự của Đảng và Nhà nước ta, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Qua đó bị cáo thấy được tính nghiêm minh cũng như tính nhân đạo của Pháp luật Nhà nước ta mà chịu khó cải tạo thành công dân có ích cho xã hội

Do đóHội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như lời đề nghị của VKS nhân dân tỉnh Lai Châu là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo Vàng Thị V không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm điểm b khoản 1 điều 355, điểm c khoản 1 điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Vàng Thị V sửa một phần bản án sơ thẩm số 42/2020/HSST, ngày 30tháng 9 năm 2020 của TAND Thành Phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Cụ thể:

1. Tuyên bố bị cáoVàng Thị V phạm tội“ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm n khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng Thị V **6(sáu) năm 06(sáu) tháng** tù, Thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2020.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo Vàng Thị V không phải chịu ánphí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án hình sự sơ thẩm số 42/2020/HSST, ngày 30tháng 9 năm 2020 của TAND Thành Phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu không có

kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án 27/11/2020.

**Nơi nhận**

- VKSND Tỉnh
- TAND Thành phố Lai Châu
- VKSND Thành phố Lai Châu
- Công an Thành Phố Lai Châu
- Chi cục THADS Tp Lai Châu
- Bị cáo,
- Lưu HSVA

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**